

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 15/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Hồng Sâm

Bà: Cao Thị Thu Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đ H T, sinh ngày: 02 tháng 8 năm 1988 tại: Thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ X C, sinh năm 1960 và con bà D Th T, sinh năm 1969, có vợ là Đ Th B Y, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 01 người con; tiền sự: 01 (Ngày 28/9/2022 bị Công an huyện M H, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, chưa nộp phạt); tiền án: 01 (Ngày 02/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”). (Nhân thân: Ngày 10/11/2005 bị Công an huyện M H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, đã nộp phạt ngày 11/11/2005. Ngày 18/3/2010 bị Công an huyện M H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, đã nộp phạt ngày 18/3/2010. Ngày 02/10/2018 bị Công an huyện M H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, chưa nộp phạt. Ngày 30/4/2019 bị Công an huyện M H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt. Ngày 02/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh

Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/9/2022 bị Công an huyện M H, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, chưa nộp phạt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2022 đến ngày 10/11/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị B Th B M – sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

Anh Đ Ngọc Tr – sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 31/10/2022 Đ H T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, Biển kiểm soát: 73F1 – 369.. từ nhà ở tổ dân phố 6, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình đến khu vực chợ Đ L, thị trấn Đ L, huyện T H, tỉnh Quảng Bình để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông, T thấy người đó giống người nghiện nên T hỏi mua ma túy loại hồng phiến với số tiền 1.000.000 đồng. Người đàn ông bỏ đi khoảng 5 phút sau thì quay lại. T đưa cho người đàn ông 1.000.000 đồng và người đàn ông đưa cho T 01 túi nilon màu vàng bên trong có: 01 túi nilon màu đen chứa 01 túi nilon trong suốt có 09 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược và 01 túi nilon màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu đen chứa 01 gói giấy màu vàng trắng có 07 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược. Sau khi mua xong T cất giấu vào lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến 00 giờ 05 phút ngày 01/11/2022 T đi đến đoạn đường thuộc thôn K T, xã Y H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình thấy phía trước có lực lượng Công an đón dừng kiểm tra nên T vứt ma túy xuống đường để phi tang nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 1223/KL-KTHS ngày 08/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

Mẫu ký hiệu A: 16 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, tổng khối lượng: 1,636 gam chứa trong 01 túi nilon trong suốt có gắn khóa Zip (*Công an huyện Minh Hóa để vào túi nilon trong suốt có gắn khóa Zip để niêm phong*), được niêm phong bằng 01 phong bì thư các mép dán kín, mặt sau có 03 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người liên quan.

Mẫu cần giám định ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,636 gam.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục II C, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- Mười sáu (16) viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”. Sau giám định được niêm phong bằng 01 phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung “1223/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- Hai (02) túi ni lon màu đen, 02 túi ni lon màu vàng, 01 túi nilon trong suốt, 01 gói giấy màu vàng - trắng.

- Một (01) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen đỏ, biển kiểm soát 73F1 – 369...

Cáo trạng số 01/CT-VKSNDMH ngày 09/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa quyết định truy tố bị cáo Đ H T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ H T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tiêu hủy 01 phong bì thư các mép dán kín, Hai (02) túi ni lon màu đen, 02 túi ni lon màu vàng, 01 túi nilon trong suốt, 01 gói giấy màu vàng - trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên Đ H T đã mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng, số ma túy mà Đ H T tàng trữ có khối lượng là 1,636 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện và đầy đủ chứng cứ về thời gian, địa điểm bắt quả tang, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Đ H T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy Đ H T là người có nhận thức, có sức khỏe nhưng không rèn luyện dẫn đến nghiện ma túy. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, ngày 02/7/2021 bị xét xử về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 22/2021/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ H T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm.

Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen đỏ, biển kiểm soát 73F1 – 369... Sau khi xác định được chủ sở hữu, ngày 05/12/2022 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị B Th B M. Việc xử lý vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung “1223/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt và 02 túi ni lon màu đen, 02 túi ni lon màu vàng, 01 túi nilon trong suốt, 01 gói giấy màu vàng - trắng. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị, vì vậy cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy Đ H T khai mua của người đàn ông ở Đ L nhưng T không biết tên, tuổi và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh.

Trong vụ án này có anh Đ Ngọc Tr cho T mượn xe mô tô biển kiểm soát 73F1 – 36950 nhưng anh Tr không biết T dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên anh Đ Ngọc Tr không bị xử lý.

Án phí: Bị cáo Đ H T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đ H T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ H T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/11/2022).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung “1223/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, 02 túi ni lon màu đen, 02 túi ni lon màu vàng, 01 túi nilon trong suốt, 01 gói giấy màu vàng - trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Án phí: Bị cáo Đ H T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/02/2023), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

